

Bản án số: **108/2023/HS-ST**
Ngày 25 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khoái

Bà Dương Triều Xuân

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Phan Thị ML; sinh năm 1986, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: 5/36/123 MC, Phường ML, Quận y, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Tấn Th (chết) và bà Nguyễn Thị MS; chung sống như vợ chồng với Đặng HN (sinh năm 1984) và có 01 con sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 25/3/2009, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số: 111/2009/HSST). Chấp hành xong bản án ngày 30/8/2011 (được đặc xá).

- Ngày 11/7/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 25/6/2014.

- Ngày 17/9/2015, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 25/5/2017.

- Ngày 09/10/2018, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số: 89/2018/HS-ST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2019; nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 17/9/2021.

Bị bắt ngày 24/01/2023, đến ngày 25/01/2023 được trả tự do. Bị bắt tạm giam từ ngày 30/3/2023 đến nay. (có mặt)

- Bị hại:

1. Chị Võ KL, sinh năm 1991; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: PPT, Phường C, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Phường ML, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh). (vắng mặt)

2. Chị Nguyễn Thị KQ, sinh năm 2002; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: Phường C, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: LHP, Phường ML, Quận y, Thành phố Hồ Chí Minh). (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 40 phút, ngày 24/01/2023, Phan Thị ML đi bộ từ bến đò Rạch Cát, Phường ML, Quận y, Thành phố Hồ Chí Minh để sang Phường 14, Quận 8 tìm mua ma túy sử dụng. Khi ML đi đến khu vực cầu Nhà Thương (Phường ML, Quận y) thì gặp một người nam thanh niên (không rõ lai lịch) điều khiển xe máy (không rõ biển số) nên ML nhờ người thanh niên này chở đến hẻm 212 đường LHP, Phường ML, Quận y. Khi đến trước hẻm, ML nói người thanh niên đậu xe tại đầu hẻm đợi, rồi ML đi bộ vào bên trong hẻm để tìm người quen mượn tiền. Khi ML đi đến trước nhà số 212/6 LHP, Phường ML, Quận y thì phát hiện cửa nhà mở, bên trong có chị Võ KL và chị Nguyễn Thị KQ đang nằm ngủ. Thấy vậy nên ML nảy sinh ý định vào trong nhà tìm tài sản để chiếm đoạt đem bán lấy tiền mua ma túy sử dụng.

Thực hiện ý định trên, ML lén lút đi vào trong nhà lấy trộm 01 chiếc điện thoại hiệu Vivo Y12S và 01 điện thoại di động hiệu Vsmart Joy 4 của chị L để trên đầu tủ lạnh. Sau đó, ML tiếp tục lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu Vivo Y20S của chị Q đang để sạc pin, thì bất ngờ chuông điện thoại reo làm chị L và chị Q thức giấc. Bị phát hiện nên ML bỏ chạy, chị L và chị Q tri hô và đuổi theo bắt giữ được ML cùng vật chứng. Riêng người nam thanh niên thấy ML bị bắt giữ nên đã điều khiển xe bỏ đi. Vụ việc được chuyển đến Công an Phường ML, Quận y lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngày 06/02/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 kết luận: 01 chiếc điện thoại hiệu Vivo Y12S trị giá 1.700.000 đồng; 01 chiếc điện thoại hiệu Vsmart Joy 4 trị giá 700.000 đồng; 01 chiếc điện thoại hiệu Vivo Y20S trị giá 2.700.000 đồng. Tổng trị giá các tài sản là 5.100.000 đồng.

Việc tạm giữ, xử lý vật chứng: 01 chiếc điện thoại hiệu Vivo Y12S, 01 chiếc điện thoại hiệu Vsmart Joy 4, 01 chiếc điện thoại hiệu Vivo Y20S là tài sản của bị hại L và bị hại Q bị chiếm đoạt. Ngày 22/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại bản Cáo trạng số 117/CT-VKSQ8 ngày 07/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phan Thị ML về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phan Thị ML về tội “Trộm cắp tài sản”, đính chính cáo trạng về phần lý lịch bị cáo, xác định Bản án số 89/2018/HS-ST ngày 09/10/2018 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh kết án đối với bị cáo là đặc điểm về nhân thân, không phải là tiền án vì đã được xóa án tích.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, Cơ quan điều tra đã xử lý nên không xem xét. Về trách nhiệm dân sự, bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 24/01/2023, tại nhà số 212/6 LHP, Phường ML, Quận y, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Phan Thị ML có hành vi lén lút chiếm đoạt của bị hại Võ KL 01 chiếc điện thoại hiệu Vivo Y12S và 01 điện thoại di động hiệu Vsmart Joy 4 và lén lút chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Thị KQ 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y20S. Hành vi của bị cáo đã kịp thời bị phát hiện và bị bắt giữ. Các tài sản bị cáo chiếm đoạt theo định giá có tổng trị giá là 5.100.000 đồng.

[3] Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Trộm cắp tài sản” như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Phan Thị ML đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị kết án hình sự vào các năm 2009, 2018 và 02 lần bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào các năm 2012 và 2015. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét đề quyết định hình phạt phù hợp với nhân thân bị cáo.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[7] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại, thuộc trường hợp “*Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn*”. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự, do bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại các tài sản bị chiếm đoạt cho bị hại. Đồng thời, bị hại không có ý kiến, yêu cầu liên quan đến việc tạm giữ, xử lý vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phan Thị ML 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/3/2023.

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phan Thị ML nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh